

Bản án số: 09/2020/HS-ST
Ngày 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc Tuệ
2. Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2020/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/HSST-QĐ ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị P, sinh ngày 20/06/1993 tại thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKKHKT: Khối T, phường T, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên học đến lớp 02/12 thì bỏ học ở nhà, đến ngày 20/8/2019 có hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 15/10/2019 cho đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình “vắng mặt”

- Người làm chứng: Anh Hồ Duy C, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Quảng Bình “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20/8/2019, chị Nguyễn Thị H trú tại xã S, huyện T rủ Phạm Thị P về quê ở xã T, huyện T chơi nhưng P không đi, khoảng 09 giờ cùng ngày chị H mua đồ ăn sáng đưa về cho P và dặn P có chùm chìa khóa treo ở cổng, lúc này P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khoảng 10 giờ cùng ngày, P lấy chùm chìa khóa mở cửa đột nhập vào bên trong phòng ngủ của chị H, mở tủ gỗ ra (vì tủ không có khóa) P lục tìm Vali kéo bằng vải, màu nâu, kiểm tra bên trong nhưng không có tài sản gì. Sau đó P tiếp tục lấy trộm một ví da màu đen, nhãn hiệu Baellerry, bên trong có số tiền 21.200.000 đồng; 01 ví da màu đen, nhãn hiệu JADIOR bên trong có 02 vòng kim loại màu vàng; 01 chứng minh nhân dân; 02 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị H; 01 con lợn màu vàng làm bằng đất nung, P đập vỡ lấy bên trong số tiền 7.000.000 đồng. Sau đó, Phạm Thị P cho tất cả các tài sản trên vào vali mà P đã lấy trộm rồi khóa nhà chị H lại mang theo số tài sản chiếm đoạt được bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 24/8/2019 thì bị phát hiện, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Phiếu kết quả thử nghiệm ngày 03/9/2019 của Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm tỉnh Quảng Bình kết luận: Một vòng kim loại màu vàng ký hiệu M1 có hàm lượng vàng trung bình là 59,41; Một vòng kim loại màu vàng ký hiệu M2 có hàm lượng vàng trung bình là 58,88.

Tại Bản kết luận định giá số: 35/KL-HĐĐG Ngày 07/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa xác định:

- 01 Vali kéo có giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 350.000 đồng.
- 01 Ví da màu đen, nhãn hiệu BAELLERRY có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 120.000 đồng.
- 01 Ví da màu đen, nhãn hiệu JADIOR có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 400.000 đồng.
- 01 Con lợn màu vàng làm bằng đất nung có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 50.000 đồng.
- 02 Vòng kim loại màu vàng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 2.688.000 đồng.

Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 3.608.000 đồng (ba triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản và tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành mà Phương chiếm đoạt là 31.808.000 đồng.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ:

- 01 Vali kéo bằng vải có hai bánh xe, nhãn hiệu JUNCHENG, màu nâu, chiều dài 53cm, chiều rộng 38cm.
- 01 Ví da màu đen, nhãn hiệu BAELLERRY, chiều dài 22cm, chiều rộng 10cm, ví đã qua sử dụng.

- 01 Ví da màu đen, nhãn hiệu JADIOR, chiều dài 25cm, chiều rộng 18cm, có dây đeo, ví đã qua sử dụng.

- 01 Con lợn màu vàng làm bằng đất nung đã vỡ nhiều mảnh, không xác định được hình dạng.

- 01 Chùm chìa khóa gồm 06 chìa, được làm bằng kim loại màu trắng.

- 02 Vòng kim loại màu vàng, hình tròn, đường kính 5,5cm.

- 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H, số 194278753 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/8/2011.

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H, số 4411556626 do Sở giao thông vận tải cấp ngày 08/9/2015.

- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thị H, số 441155006626 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/7/2019

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/11/2019 Phạm Thị P đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 28.200.000 đồng, chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Hành vi phạm tội của Phạm Thị P đã được cơ quan điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSTH-HS ngày 05/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Phạm Thị P về tội: “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phạm Thị P từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Lợi dụng lòng tin của bị hại và sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại, Phạm Thị P đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Thị H gồm một ví da màu đen, nhãn hiệu Baellerry, bên trong có số tiền 21.200.000 đồng; 01 ví da màu đen, nhãn hiệu JADIOR bên trong có 02 vòng kim loại màu vàng; 01 chứng minh nhân dân; 02 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị H;

01 con lợn màu vàng làm bằng đất nung bên trong có số tiền 7.000.000 đồng. Tài sản mà Phạm Thị P chiếm đoạt được xác định có tổng giá trị tại thời điểm mất là 31.808.000 đồng.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đã đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Phạm Thị P phạm tội “trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi của bị cáo Phạm Thị P là cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị H, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm, vì vậy cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là phụ nữ đang có thai. Vì vậy cần áp dụng các điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc dù bị cáo Phạm Thị P có nhân thân tốt, có bốn tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS tuy nhiên vì bị cáo Phạm Thị P sau khi phạm tội đã bỏ trốn và đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa ra quyết định truy nã, đã vi phạm vào những trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, vì vậy không thể áp dụng Điều 65 BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo mà cần cách ly bị cáo Phạm Thị P ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để giáo dục bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Sau khi xác định chủ sở hữu ngày 04/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị H gồm: 01 vali kéo bằng vải có hai bánh xe, nhãn hiệu JUNCHENG, màu nâu, chiều dài 53cm, chiều rộng 38cm; 01 ví da màu đen, nhãn hiệu BAELLERRY, chiều dài 22cm, chiều rộng 10cm, ví đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen, nhãn hiệu JADIOR, chiều dài 25cm, chiều rộng 18cm, có dây đeo, ví đã qua sử dụng; 01 Con lợn màu vàng làm bằng đất nung đã vỡ nhiều mảnh, không xác định được hình dạng; 01 chùm chìa khóa gồm 06 chìa, được làm bằng kim loại màu trắng; 02 vòng kim loại màu vàng, hình tròn, đường kính 5,5cm; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị H, số 194278753 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 17/8/2011; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thị H, số 4411556626 do Sở giao thông vận tải cấp ngày 08/9/2015; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Nguyễn Thị H số 441155006626 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/7/2019. Việc xử

lý vật chứng của Cơ quan điều tra đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 22/11/2019 Phạm Thị P đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị H số tiền 28.200.000 đồng, chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị P phạm tội: "trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phạm Thị P 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án

2. Án phí: Bị cáo Phạm Thị P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 05/5/2020. Đối với bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy